TechMaster Học là có việc

Nguyễn Văn Tú

36 bài viết



Sử dụng Generics trong Swift

30 tháng 09, 2016 - 846 lượt xem

Lập trình

Lập trình Generic là cách để viết các func mà không quan tâm đến kiểu dữ liệu. Mảng là một ví dụ như thế, bạn có thể thêm phần từ có kiểu Int hoặc AnyObject vào mảng mà chưa cần biết kiểu của nó trước khi thêm vào.

1.Generic Functions

Đầu tiên tạo một playground: File/New/Playground...., bạn đặt tên Generics và chọn iOS và chọn Next/Create.

Bắt đầu với cách tạo generic function. Mục đích của chúng ta là kiểm tra xem 2 đối tượng có giống kiểu hay không. Nếu chúng có kiểu giống nhau thì kiểm tra xem giá trị có giống nhau hay không.

```
func sameType(one: Int, two: Int) -> Void {
   if(type(of: one) == type(of: two)) {
        print("Same")
   else {
        print("not same type")
```

func sameType<T, E>(one: T, two: E) -> Void {

khác kiểu của tham số sao. Nhưng không đến đây chúng ta sẽ sử dụng generic type thì nó sẽ tổng quát hơn nhiều.

Đối với func vừa viết thì nó chỉ kiểm tra giá trị kiểu Int. Nếu muốn kiểm tra kiểu String thì lại viết một hàm tương tự nhưng

```
if(type(of: one) == type(of: two)) {
           print("Same")
      else {
           print("not same type")
Ở đây cú pháp của nó chỉ ra kiểu để sử dụng là T và E được để trong <T, E>. Sau khi khai báo T, E thì có thể sử dụng
trong func.
```

2. Generic Classes và Structures Một queue là một dữ liệu có cấu trúc giống như list và stack, nhưng bạn có thể thêm vào ở đuôi và lấy ra ở đầu, nó cũng

giống như NSOperationQueue và GCD(dispatch_async).

private var elements = [Element]()

elements.append(newElement)

mutating func dequeue() -> Element? {

guard !elements.isEmpty else {

mutating func enqueue(newElement: Element) {

init(array: [Element]) {

self.elements = array

Khởi tạo một struct như sau: struct Queue<Element> {

```
Queue là một generic với kiểu là Element. Thì với queue nó có thể enqueue(thêm dữ liệu vào) và dequeue(lấy dữ liệu
ra). Thêm các đoạn mã sau để có thể enqueue và dequeue:
```

return nil return elements.remove(at: 0)

Bản chất queue cũng là một mảng nên sẽ cần khai báo 1 mảng có kiểu dữ liệu "element" và 2 funcs là enqueue và

```
Thêm đoạn mã sau để xem các câu lệnh ở trên có chạy đúng không
 var q = Queue(array: [1, "tu", "trinhminhcuong", 3])
```

Điều cần nhớ là kiểu Element có thể được sử dụng bất kỳ đâu khi ở trong thân struct.

```
q.enqueue(newElement: 4)
 q.enqueue(newElement: 2)
 q.dequeue()
 q.dequeue()
 q.dequeue()
 q.dequeue()
3. Protocols và Constraints
Trong nhiều trường hợp chúng ta muốn thao tác so sánh giữa các đối tượng ví dụ như tìm index của một phần tử trong
```

Như sau:

func findIndex<T>(of valueToFind: T) -> Int? {

for (index, value) in self.elements.enumerated() {

mång.

dequeue.

```
if let elementValue = value as? T
                       if valueToFind == elementValue
                            return index
            return nil
Ở đây trong bài này sử dụng optional binding để kiểm tra 2 biến cùng kiểu. Ở đây trình biên dịch sẽ báo lỗi "Binary
operator == cannot be applied to two T operands". Vì T không hỗ trợ toán tử '=='. Cũng may là Swift cung cấp protocol
'Equatable'.
```

if valueToFind == elementValue

func findIndex<T: Equatable>(of valueToFind: T) -> Int? {

for (index, value) in self.elements.enumerated() {

if let elementValue = value as? T

```
return index
             return nil
Ngoài protocol 'Equatable' thì swift còn hỗ trợ protocol khác như 'Hashable và Comparable' để sử dụng toán tử '<' và '>'.
4. Associated Types
Khi bạn định nghĩa một protocol, thì đôi khi nên sử dụng associated types như là một phần của protocol để dễ kiển soát
```

mutating func append(_ item: ItemType) var count: Int { get } subscript(i: Int) -> ItemType { get }

cũng như thao tác hơn. Khi khai báo chỉ cần từ khoá associatedtype "tên", hơn nữa nó cung cấp luôn các func để so sánh

Lấy ra số lượng phần tử Lấy ra phần tử theo chỉ số index và trả về ItemType

Thêm phần tử bàng func append(_:)

protocol Container {

associatedtype ItemType

Container protol định nghĩa với các chức năng:

phải tuân thủ theo một protocol hoặc điều kiện nào đó. Một generic where clause bắt đầu với từ khoá where tiếp theo là các rang buộc cho associated type. Generic clause được viết ở bên phải đằng sau kiểu trả về của func. Ví dụ dưới đây là func allItemsMatch, nó kiểm tra xem 2 đối tượng truyền vào có các phần tử giống nhau hay không.

5. Where Clause

"==, > , <…"

func allItemsMatch<C1: Container, C2: Container> (_ someContainer: C1, _ anotherContainer: C2) -> Bool

```
where C1.ItemType == C2.ItemType, C1.ItemType: Equatable {
// Check that both containers contain the same number of items.
    if someContainer.count != anotherContainer.count {
        return false
// Check each pair of items to see if they are equivalent.
    for i in 0..<someContainer.count {</pre>
```

if someContainer[i] != anotherContainer[i] {

Swift cũng cho phép sử dụng where clauses với generic. Generic where clause cho phép xác định một associated type

```
return false
           // All items match, so return true.
           return true
  extension Array: Container{}
 var a1 = Array(arrayLiteral: 4)
 al.append(1)
 var a2 = Array(arrayLiteral: 4)
 a2.append(1)
  let a = allItemsMatch(a1, a2)
6.Tóm lại
Bài này đã tôi đã giới thiệu qua cơ bản và tác dụng của generics về các khai báo sử dụng ở functions, class, struct...
Nếu bạn có thể hiểu rõ và vận dụng tốt thì có thể xử lý những vấn đề phực tạp tốt hơn.
  Khóa học lập trình di động tại Techmaster:
```

• Thành thạo React Native qua 3 ví dụ.

Để cài đặt MacOSX lên phần cứng không phải Apple liên hệ chuyên gia cài Hackintosh: • Nguyễn Minh Sơn: 01287065634

```
• Huỳnh Minh Sơn: 0936225565
    • Website: caidatmacos.com
Tham gia ngay khoá học lập trình iOS, hình thức học tập rất linh hoạt cho bạn lựa chọn và sẽ có mức học phí khác
nhau tuỳ theo bạn chọn học Online, Offline hoặc FlipLearning(Kết hợp giữa Online và Offline). Ngoài ra bạn có thể
tham gia thực tập toàn thời gian tại Techmaster để rút ngắn thời gian học và tăng cơ hội việc làm.
```

• Lập trình iOS căn bản đến nâng cao.

Bình luận

```
H
          Viết bình luận...
```

* Vui lòng <u>đăng nhập</u> trước khi bình luận.



Chủ sở hữu website Công ty TNHH TechMaster Vietnam Ltd Số ĐKDN: 0105392153 Ngày cấp: 4-7-2011

Phụ trách nội dung: Trịnh Minh Cường

Giới thiệu

Học viện CNTT TechMaster Giảng viên Quy định Nơi cấp: Sở kế hoạch - đầu tư Hà nội Hướng dẫn mua khóa học Người đại diện pháp luật: Lê Minh Thu Ưu đãi và hoàn trả học phí

Bảo vệ thông tin khách hàng

Tư vấn tuyển sinh Tư vấn viên :

cuong@techmaster.vn

Phạm Thị Mẫn - 0963023185 manpham@techmaster.vn Dương Đức Thịnh - 0987273764 thinh@techmaster.vn Tư vấn đào tạo doanh nghiệp: 090 220 9011

BÀI VIẾT LIÊN QUAN

Replica redis

Học trực tuyến trong thời đại COVID-19: Ưu và nhược điểm là gì?

Tất cả những gì bạn cần biết về DevOps Tạo RESTFul với NODEJS: Tổng quan

Sử dụng Javascript Form Validation

PYTHON cơ bản cho nghề PHÂN TÍCH DỮ LIỆU

KHOÁ HỌC HAY

Web cơ bản HTML5, CSS3 và Javascript Online

Lập trình di động Flutter cho IOS -Android

Python phân tích xử lý dữ liệu

huyền thoại Web for Kids - Lập trình Web căn bản

Nhập môn Machine Learning Thiết kế - Lập trình cơ sở dữ liệu Javascript căn bản - Tổng hợp 12 game

cho trẻ em Git căn bản đến nâng cao Lập trình Golang căn bản

dài, Hà Nội

Địa chỉ

Nội

Cơ sở Nguyễn Đình Chiểu: 14 ngõ 4, Nguyễn Đình Chiểu, Quận Hai Bà Trưng, Hà

Cơ sở Tố Hữu: Tầng 12A, tòa nhà Viwaseen

Tower, số 48, Tố Hữu, Lê Văn Lương kéo